

Gia Phả của Chúa Giêsu (phần tiếp theo)

CÂU HỎI:

Theo các nhà nhân chủng học (WP) thì loài người có vóc dáng như chúng ta ngày nay đã xuất hiện trên trái đất từ 6 tới 8 triệu năm rồi. Kê khai rõ ràng gia phả của Đức Kitô từ thủy tổ của loài người -ông Adong-là một điều khó tin vì không một ai có thể duy trì một gia phả lâu đời quá như vậy. Gia phả Chúa Giêsu rất đơn giản: Cha là Chúa Thánh Thần, mẹ là Đức Maria. Ngài không có một chút huyết thống nào với Thánh Giuse. Phúc Âm ghi gia phả trằng giang đại hải của Đức Kitô là một điều hoàn toàn bịa đặt.

TRẢ LỜI:

Người đặt câu hỏi này nêu một số vấn đề (1) Theo các nhà nhân chủng học (WP) thì loài người có vóc dáng như chúng ta ngày nay đã xuất hiện trên trái đất từ 6 tới 8 triệu năm rồi. (2) Kê khai rõ ràng gia phả của Đức Kitô từ thủy tổ của loài người -ông Adong - là một điều khó tin vì không một ai có thể duy trì một gia phả lâu đời quá như vậy. (3) Gia phả Chúa Giêsu rất đơn giản: Cha là Chúa Thánh Thần, mẹ là Đức Maria. Ngài không có một chút huyết thống nào với Thánh Giuse. (4) Phúc Âm ghi gia phả trằng giang đại hải của Đức Kitô là một điều hoàn toàn bịa đặt.

Tất cả bốn câu hỏi này đều là quan điểm cá nhân, riêng câu số (3) là một đề xuất cá nhân sửa lại Thánh Kinh.

(1) Theo các nhà nhân chủng học (WP) thì loài người có vóc dáng như chúng ta ngày nay đã xuất hiện trên trái đất từ 6 tới 8 triệu năm rồi.

Có nhiều cách định nghĩa về con người có vóc dáng như chúng ta hiện nay.

Theo <https://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%C6%B0%E1%BB%9Di> (truy cập ngày 5 tháng 5 năm 2025)

Mặc dù nhiều nhà khoa học sử dụng danh từ con người để chỉ toàn bộ các loài thuộc chi Homo; song trong lời nói thường nhật, người ta dùng từ con người đơn thuần để chỉ Homo sapiens, thành viên Homo duy nhất còn sót lại. Người hiện đại về mặt giải phẫu (anatomically modern humans) bắt nguồn từ Châu Phi cách đây khoảng 300.000 năm, tiến hóa từ tổ tiên Homo heidelbergensis hoặc từ một loài tương tự nào đó, rồi di cư ra khỏi Châu Phi và dần thay thế các quần thể người cổ xưa trên khắp thế giới. Suốt phần lớn lịch sử nhân loại, con người hầu như chỉ sống theo lối du mục và săn bắn hái lượm. Mầm mống hành vi hiện đại ở người xuất hiện cách đây khoảng 160.000-60.000 năm. Cách mạng Đá mới nở rộ ở Tây Nam Á khoảng 13.000 năm trước (rồi nối tiếp ở các nơi khác) đã chứng kiến sự khai sinh của nền nông nghiệp, kèm theo các khu định cư đồ sộ do con người xây dựng. Vì dân số ngày một tăng và lương thực ngày một dư thừa, nhà nước đã ra đời trong lòng và giữa các cộng đồng người, kiến tạo nền móng của các nền văn minh, trỗi dậy và suy vong theo thời gian. Hiện nay, loài người vẫn đang tiếp tục sinh sôi nảy nở và dân số của họ đã cán mốc 8 tỉ vào năm 2022.

Do đó, giai đoạn nào được gọi là ‘người’, và cách nay bao nhiêu năm là tùy ý kiến mỗi cá nhân đưa ra dựa trên những lý thuyết mà người đó có. Tất nhiên theo mỗi lý thuyết thì con người hiện đại đều có nguồn gốc. Khi truy nguyên nguồn gốc thì đều có những khoảng trống chưa được khám phá ra, hoặc những giai đoạn được khám phá ra nhưng chứng cứ còn chưa rõ ràng, hoặc các nhà khoa học chưa đồng ý với nhau. Đây là một quá trình nghiên cứu khoa học lâu dài để tìm ra gốc tích, hay nói một cách khác là tìm ra bản ‘gia phả của loài người’ một cách khoa học. Xem https://vi.wikipedia.org/wiki/Ti%E1%BA%BFn_h%C3%B3a_lo%C3%A0i_ng%C6%B0%E1%BB%9D

Như thế, bản ‘gia phả của loài người’ mà biết bao nhiêu nhà khoa học thuộc nhiều quốc gia khác nhau đang nghiên cứu không biết đến bao giờ mới xong. Tuy nhiên, với óc ham tìm kiếm học hỏi, loài người vẫn tiếp tục không ngừng nghỉ để hy vọng một ngày nào đó sẽ tìm ra nguồn gốc của mình. Những khoảng trống mà khoa học chưa lấp đầy đó không có nghĩa là ‘bản gia phả của loài người’ khó tin hay không thể thực hiện được.

Vì những gì các nhà khoa học đang tìm kiếm mới ở đang giai đoạn GIẢ THUYẾT, nên hiện nay chưa đủ chứng cứ để có thể nói rằng tổ tiên của các dân tộc, trong đó có Việt Nam chúng ta, là Ardipithecus và quê hương chúng ta là ở Phi Châu cách nay 6 tới 8 triệu năm. Đoạn trích trong WP ở trên cũng chỉ dừng ở mức Homo sapiens cách nay khoảng 300.000 năm. Các nền văn minh như Sumer cũng chỉ dưới 10.000 năm. Hình ảnh bà Âu Cơ của Việt nam cũng chỉ khoảng 5.000 năm; các vua Hùng cũng chỉ khoảng 3.000 năm. Xem:

https://vi.wikipedia.org/wiki/Âu_Cơ ; https://vi.wikipedia.org/wiki/Hùng_Vương

Do đó, ai cũng biết rằng chân lý khoa học, chân lý văn hóa cũng như chân lý tôn giáo, chính trị, v.v... không phải lúc nào cũng đồng nhất với nhau.

(2) Kê khai rõ ràng gia phả của Đức Kitô từ thủy tổ của loài người - ông Adong - là một điều khó tin vì không một ai có thể duy trì một gia phả lâu đời quá như vậy.

Truyện Adam và Eva trên trang https://en.wikipedia.org/wiki/Adam_and_Eve

Việc chúng ta 'khó tin' vào một việc gì đó là quan điểm cá nhân, nói lên khả năng hiểu biết hữu hạn của mình, không phải là chứng cứ khách quan để nói rằng việc đó không tồn tại hay không xảy ra.

Những ví dụ gần đây nhất là việc ám sát J.F. Kennedy mà Chính Phủ Hoa Kỳ đã bạch hóa toàn bộ hồ sơ. Việc điều tra vụ ám sát này được làm việc bởi một bộ máy chính quyền được coi là một trong những bộ máy hàng đầu thế giới. Bất kỳ sai sót, chứ chưa nói đến chuyện bịa đặt thông tin, đều có thể chịu trách nhiệm pháp lý. Xem:

https://en.wikipedia.org/wiki/John_F._Kennedy_assassination_conspiracy_theories

Và việc Appollo 11 đổ bộ lên mặt trăng. Theo cuộc thăm dò ý kiến được ghi lại trên https://en.wikipedia.org/wiki/Moon_landing_conspiracy_theories (truy cập ngày 5 tháng 5 năm 2025). Bản dịch của AI:

Các chuyên gia có uy tín trong lĩnh vực khoa học và thiên văn học xem những tuyên bố này là giả khoa học và rõ ràng là sai sự thật. Các cuộc khảo sát ý kiến được thực hiện tại nhiều nơi từ năm 1994 đến 2009 cho thấy từ 6% đến 20% người Mỹ, 25% người Anh và 28% người Nga được hỏi tin rằng các chuyến hạ cánh có người lái lên Mặt Trăng là giả mạo. Thậm chí đến năm 2001, kênh truyền hình Fox vẫn phát sóng bộ phim tài liệu Thuyết Âm Mưu: Chúng Ta Có Hạ Cánh Lên Mặt Trăng Không?, trong đó tuyên bố NASA đã giả mạo cuộc đổ bộ đầu tiên vào năm 1969 để giành chiến thắng trong cuộc chạy đua không gian.

Hai ví dụ trên chỉ là trong rất nhiều ví dụ khác để nói lên rằng việc tin hay không tin vào một việc gì đó là quyền tự do của mỗi người. Tuy nhiên, việc tin hay không tin không làm thay đổi thực tế khách quan của vấn đề.

Do đó, một tuyên bố 'khó tin' và một kết luận 'không một ai có thể duy trì một gia phả lâu đời quá như vậy' thuộc phạm vi cá nhân nên không thể có câu trả lời. Dù câu trả lời ở một cấp độ nhà nước hay một cơ quan khoa học cũng không thể thuyết phục được những cá nhân. Tin hay không tin là thuộc quyền tự do của mỗi người, và quyền này được pháp luật công nhận.

(3) Gia phả Chúa Giêsu rất đơn giản: Cha là Chúa Thánh Thần, mẹ là Đức Maria. Ngài không có một chút huyết thống nào với Thánh Giuse.

Đây là một gợi ý rất hay, thoát xem ra có vẻ sẽ làm đơn giản hóa vấn đề. Tuy nhiên, xin chỉ nêu ra một số, chứ không phải tất cả, vấn đề phức tạp.

- Gia phả Chúa Giêsu không ghi Adam, Abraham, và Davít, v.v..., có nghĩa là Chúa Giêsu không phải là con người thật. Nói một cách khác, Chúa Giêsu khuyết nhân tính, thế mà Ngài lại xưng mình là 'Con Người' (= Con của Adam) thì không đúng sự thật.
- Gia phả Chúa Giêsu không ghi Adam, Abraham, và Davít, v.v..., có nghĩa là Chúa Giêsu không thuộc dòng dõi của các ngài, nên những lời Thiên Chúa hứa ban Đấng Cứu Độ trong Thánh Kinh chưa nên trọn. Tệ hơn nữa thì có thể nói

là Thiên Chúa hứa 'lèo' (hứa mà không thực hiện), cái chết của Chúa Giêsu trên Thánh Giá chưa hoàn tất lời Thánh Kinh nên không thể cứu chuộc nhân loại, và Thiên Chúa phải tìm cách sai Chúa Giêsu xuống thế gian một lần nữa theo một cách khác để làm trọn lời Thánh Kinh, v.v...

Ngoài ra, còn có những hệ lụy khác nữa. Ví dụ như con nuôi thì vẫn được tính là thuộc dòng dõi cha mẹ nuôi, và thừa hưởng các quyền lợi như con ruột. Thời Chúa Giêsu chưa có giấy khai sinh, nhưng có gia phả. Nếu gạt tên cha nuôi (thánh Giuse) ra khỏi gia phả của Chúa Giêsu thì Ngài sẽ trở thành con không cha trước mặt xã hội Do Thái, và những câu Phúc Âm như:

- Máthêu 13, 55: 'Đây chẳng phải con bác thợ mộc sao ?'
- Luca 4, 22: 'Đây chẳng phải là con ông Giuse sao ?'
- Gioan 6, 42: 'Chẳng phải đây là Giêsu, con của ông Giuse, mà chúng ta biết cả cha và mẹ hay sao ?'

Sẽ trở nên vô nghĩa, hay được ghi lại do hiểu lầm, hoặc nặng hơn nữa là lừa dối !

Giáo Hội tuyên xưng rằng những gì ghi trong Thánh Kinh không phải chỉ là công trình của loài người, mà là có sự linh hứng của Chúa Thánh Thần. Một người, hay một nhóm người, nào đó có thể giỏi hơn các thánh sử và cộng đoàn của các ngài, nhưng giỏi hơn Chúa Thánh Thần để 'cố vấn' cho các thánh sử và cộng đoàn tín hữu thời sơ khai viết lại Thánh Kinh thì xưa nay chưa thấy có.

(4) Phúc Âm ghi gia phả tràng giang đại hải của Đức Kitô là một điều hoàn toàn bịa đặt.

Đây là một tuyên bố của một cá nhân. Quyền tự do ngôn luận cho phép ai cũng có quyền tuyên bố như vậy về bất cứ vấn đề gì.

Tuy nhiên, những phân trình bày sau đây hy vọng sẽ cung cấp một số thông tin cho những người muốn tìm hiểu về Thánh Kinh. Xin lưu ý đây chỉ là những thông tin, độc giả có quyền tự do tin hay không tin.

Bản gia phả trong Phúc Âm theo thánh Máthêu có 3 thời kỳ, mỗi thời kỳ có 14 đời. Ai đọc Thánh Kinh cũng hiểu các con số 3 và 14 là những con số tượng trưng, mang ý nghĩa tôn giáo, chứ không phải là những con số của toán học hay sử học. Như vậy tổng cộng có 42 tên được nêu ra. Trong số những tên được liệt kê này thì có 31 tên nằm trong Cựu Ước như sau: 14 tên thuộc thời kỳ đầu, 14 thuộc thời kỳ giữa, và 3 tên thuộc thời kỳ cuối. Tổng cộng khoảng 74% các tên nằm trong Cựu Ước.

Trong các tên được liệt kê này, ngoài các tên quan trọng như các tổ phụ còn có tên của 5 người phụ nữ. Bốn trong số các phụ nữ này - Tamar, Rahab, Ruth, và Bathsheba (vợ của Uriah) - là dân ngoại. Như vậy lời hứa ban Đấng Cứu Thế tuy được lưu truyền trong dòng dõi Ábraham (người Do Thái), nhưng dân ngoại cũng được dự phần. Con số 4 cũng là con số của Thánh Kinh, chứ không phải của toán học hay lịch sử.

Bản gia phả trong Phúc Âm theo thánh Luca có 77 đời tính cả Chúa Giêsu. Một lần nữa con số 7 có nghĩa là nhiều, hai lần bảy là rất nhiều, chứ không theo nghĩa của toán học hay sử học. Trong số các tên này có khoảng 55% là trong Cựu Ước. Như thế, Phúc Âm theo thánh Luca rõ ràng muốn cho thấy Chúa Giêsu vừa thuộc về gia đình Do Thái (55%), vừa thuộc gia đình chung của nhân loại (44%).

Những con số trên đây cho thấy mục đích của mỗi Phúc Âm: Máthêu cho người Do Thái nhưng dân ngoại cũng được dự phần; Luca dành cho cả Do Thái và dân ngoại.

Kết luận: Xin mượn lời trong bài suy niệm Phúc Âm Chúa Nhật ngày 11 tháng 5 năm 2025, đăng trên website của Vatican, của Đức Viện Phụ Marion Nguyễn. Phần tiếng Việt do AI dịch, nên xin đăng cả tiếng Anh để so sánh.

“Các ông không tin vì các ông không thuộc về đàn chiên của tôi” (Ga 10,26). Những lời sắc bén này của Chúa Giêsu, ngay trước đoạn Tin Mừng Chúa Nhật tuần này, đánh thẳng vào cốt lõi những giả định của chúng ta về đức tin. Chúng ta thường nghĩ rằng niềm tin dẫn đến sự thuộc về. Chúng ta hình dung rằng một khi đã chấp nhận Chúa Giêsu một cách trí tuệ, thì khi đó ta có thể tự nhận mình là môn đệ của Người. Nhưng ở đây, Chúa Giêsu đảo ngược lối suy nghĩ đó. Theo trật tự thiêng liêng của Người, sự thuộc về đến trước. Chỉ những ai thuộc về đàn chiên của Người—những

người sống trong mối tương quan với Người—mới thật sự nghe được tiếng Người và tin: “Chiên của tôi thì nghe tiếng tôi; tôi biết chúng, và chúng theo tôi” (Ga 10,27).

[“You do not believe because you do not belong to my sheep” (Jn 10:26). These piercing words from Jesus, immediately preceding this Sunday’s Gospel, strike at the heart of our assumptions about faith. We often think belief leads to belonging. We imagine that once we intellectually accept who Jesus is, then we can claim a place among his followers. But here Jesus reverses that logic. In his divine order, belonging comes first. Only those who belong to his flock—who dwell in relationship with him—can truly hear his voice and believe: “My sheep hear my voice; I know them, and they follow me” (Jn 10:27).]

Lm John Minh